

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 703/2021/HNGĐ-PT
Ngày: 17-12-2021
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích Loan

Các Thẩm phán:

1. Bà Quách Thanh Bình
2. Bà Hoàng Thị Bích Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Phạm Phương Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (số 26 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 39/2021/TLPT- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 256/2021/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3689/2021/QĐ-PT ngày 20 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 9005/2021/QĐ-PT ngày 17 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1980

Địa chỉ: số 22 tổ A, khu phố H, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: Chung cư phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Bùi Thị Hồng V – Luật sư Công ty Luật A, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ liên lạc: số 827 đường T, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 5 năm 2020 và trong quá trình tố tụng, bà Vũ Thị M - nguyên đơn trình bày:

Bà M và ông Huỳnh Thanh T sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện kết hôn và sống chung với nhau từ năm 2014 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 10/12/2014 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long) có 01 con chung tên Huỳnh A, giới tính nữ, sinh ngày xx/xx/2016.

Theo lời trình bày của nguyên đơn, nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do cả hai bất đồng quan điểm sống, thường xuyên gây gổ, cãi nhau làm cho không khí gia đình luôn căng thẳng nên vợ chồng không thể tiếp tục sống chung được với nhau.

Về con chung: Bà M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Bà M và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu xem xét, giải quyết trong vụ án.

Ông Huỳnh Thanh T – bị đơn trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà M về việc kết hôn và quá trình chung sống. Về nguyên nhân mâu thuẫn, ông T không trình bày, cho rằng do bà M muốn ly hôn nên ông đồng ý.

Về con chung: Ông T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà M tự thỏa thuận, không yêu cầu xem xét, giải quyết trong vụ án.

Tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 256/2021/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình,

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị M được ly hôn với ông Huỳnh Thanh T.

- Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh A, giới tính nữ, sinh ngày xx/xx/2016 cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với ông T cho đến khi bà M có yêu cầu.

Ông T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình, Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em hoặc Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà M và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/4/2021 ông Huỳnh Thanh T kháng cáo một phần Bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Huỳnh A.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ông Huỳnh Thanh T cho rằng hiện bà M đang trực tiếp nuôi 02 con (01 con riêng trước khi kết hôn với ông và 01 con chung là trẻ Huỳnh A) nhưng do công việc nên bà M đã giao 01 trẻ cho ông, bà ngoại (ở Đồng Nai) nuôi. Do đó, nhằm chia sẻ trách nhiệm với bà M đồng thời tạo điều kiện để bà M có thời gian chăm sóc con riêng nên ông giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giao con chung là trẻ A cho ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về điều kiện kinh tế: Hiện ông đang nắm giữ 90% cổ phần tại Công ty An và đang là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc của Công ty này nên đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

- Nguyên đơn bà Vũ Thị M không rút Đơn khởi kiện, không đồng ý yêu cầu kháng cáo của bị đơn, đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm với các lý do:

+ Các tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập của ông Huỳnh Thanh T chưa đảm bảo tính chính xác nên không thể cho rằng thu nhập mỗi tháng của ông T là 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng như ông đã trình bày ở cấp phúc thẩm;

+ Nơi ở cũng là nơi hiện ông T đang dùng để mở phòng khám, hàng ngày có rất nhiều bệnh nhân ra vào khám bệnh nên không đảm bảo an toàn về sức khỏe cho con; bên cạnh đó, bản thân ông T là người nóng tính, điều này sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc hình thành tính cách của trẻ sau này;

+ Bé A đã hơn 04 tuổi nên việc định hướng về giới, về tâm sinh lý rất cần sự quan tâm, chăm sóc của mẹ.

Để đảm bảo tính ổn định, tránh xáo trộn cuộc sống của trẻ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm, tiếp tục giao con chung cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn phúc thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn luật định.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng nguyên tắc xét xử, đảm bảo cho các bên đương sự được phát biểu ý kiến, trình bày quan điểm và tranh luận; các đương sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

+ Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Huỳnh Thanh T còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

+ Về nội dung kháng cáo: Qua lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm đồng thời xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ thể hiện tại hồ sơ, xét về điều kiện hoàn cảnh của ông T và bà M thì cả hai đều có điều kiện để nuôi con như nhau, cả hai đều yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, điều này xuất phát từ tình thương yêu của cha mẹ đối với con trẻ; tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi cần phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho trẻ.

Xét từ lúc vợ chồng không sống chung, sau đó Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết việc ly hôn đến nay, bà M là người tạm thời trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ A, nhưng theo lời trình bày của ông T và sự thừa nhận của bà M cho thấy ông T có bị hạn chế một phần trong việc chăm sóc, thăm nom con; bên cạnh đó, hiện bà M đang còn phải trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con riêng là trẻ Phạm L, đã gần 16 tuổi, hiện trẻ đang sống cùng ông, bà ngoại ở Đồng Nai nên cần thiết giao trẻ A cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nhằm chia sẻ một phần trách nhiệm với bà M trong việc nuôi dạy các con.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của ông T, sửa một phần Bản án sơ thẩm theo hướng đã phân tích như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Huỳnh Thanh T phù hợp với quy định tại Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 10/12/2014 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long thì hôn nhân giữa bà Vũ Thị M và ông Huỳnh Thanh T là hợp pháp. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ yêu cầu của bà M và sự đồng thuận của ông T đã quyết định cho cả hai được ly hôn, phần này các đương sự không kháng cáo và không bị kháng nghị nên phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xét kháng cáo của ông Huỳnh Thanh T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Huỳnh A, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với con chung, bà M và ông T đều có tình yêu thương con như nhau, đều muốn được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần xét đến hoàn cảnh thực tế của mỗi bên sau khi ly hôn để quyết định nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho trẻ.

- Về việc làm và thu nhập: Theo bà M và ông T khai thì cả hai đều có nghề nghiệp ổn định, mỗi người có thu nhập hàng tháng trên 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

- Về điều kiện chỗ ở và giờ giấc làm việc: Ông T và bà M đều có nơi ở ổn định, đang làm việc và kinh doanh trong giờ hành chính tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự cùng tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Về việc làm, thu nhập, chỗ ở thì cả ông T và bà M đều có điều kiện như nhau, đều đảm bảo được cuộc sống cho con đồng thời cả hai còn có người thân hỗ trợ trong việc đưa đón con đi học cũng như chăm sóc khi trẻ ở nhà, việc đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của hai xuất phát từ tình thương yêu của cha mẹ đối với con trẻ. Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án, bà M tạm thời là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ A, tuy nhiên theo lời trình bày của ông T và bà M tại phiên tòa cho thấy trong khoảng thời gian chờ cấp phúc thẩm xem xét yêu cầu kháng cáo của ông T thì bà M có vi phạm trong việc hạn chế ông T thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con. Bên cạnh đó, bà M có 01 con riêng tên Phạm L, sinh ngày xx/xx/2005, theo lời trình bày của ông T cùng sự thừa nhận của bà M thì do công việc và hoàn cảnh gia đình nên từ năm 2018 đến nay, bà phải tạm thời đưa trẻ L về Đồng Nai cho ông, bà ngoại chăm sóc giúp, bà chỉ về thăm con trong ngày cuối tuần; về phía ông T, ông cũng có 01 con riêng tên Huỳnh C, sinh ngày xx/xx/2011, hiện trẻ đang do vợ trước của ông là bà Dương Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trẻ L trước đây đã sống xa cha sau đó phải sống xa mẹ từ năm 2018 đến nay, hiện trẻ đã gần 16 tuổi, đang trong độ tuổi phát triển về tâm sinh lý nên rất cần sự chăm sóc, dạy dỗ của mẹ, còn ông T hiện tại không phải chăm sóc trẻ nào; do đó, để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho các con đồng thời chia sẻ một phần trách nhiệm trong việc chăm sóc, nuôi dạy con với bà M nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, sửa một phần Bản án sơ thẩm, giao trẻ A cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà M do ông T không có yêu cầu.

[3]. Về án phí: Do Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo nên ông T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Thanh T.

Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 256/2021/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị M được ly hôn với ông Huỳnh Thanh T.

- Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh A, giới tính nữ, sinh ngày xx/xx/2016 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà M cho đến khi ông T có yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình, Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em hoặc Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà M và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Vũ Thị M chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0043656 ngày 27/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà M không phải nộp thêm án phí sơ thẩm.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Thanh T không phải chịu. Hoàn trả cho ông T số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số AA/2019/0046289 ngày 28/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận T;
- Chi Cục THADS Quận T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Bích Loan